

XÂY DỰNG TỪ ĐIỂN TIÊU ĐỀ ĐỀ MỤC TRỰC TUYẾN

ThS. Trần Nguyên Thanh Trúc

Thư viện - Tư liệu - Báo Sài Gòn Giải Phóng

Ở Việt Nam có một công tác nghiệp vụ được gọi là “Mô tả nội dung” được biết là để xử lý nội dung tài liệu bằng cách mã hóa theo khung phân loại và dùng ngôn ngữ tự nhiên tức là từ khóa để định chủ đề. Bất cập của việc xử lý bằng từ khóa như thế nào thì có lẽ ai trong nghề cũng biết hay sẽ được nhắc tới ở những bài tham luận khác, tôi không nhắc đến trong bài viết của mình nữa. Trong khi đó có bao nhiêu thư viện Việt Nam đã xử lý nội dung bằng Khung Tiêu đề đề mục (TĐĐM), chắc là đếm trên đầu một bàn tay. Có bao nhiêu cán bộ thư viện được đào tạo thực thụ để sử dụng khung TĐĐM thành thạo, chắc chưa quá 10 ngón tay. Có bao nhiêu thư viện xây dựng mục lục đề mục chỉ toàn là những TĐĐM, 1 hay 2? Đó là bức tranh chung hiện nay của chúng ta.

1. Khái niệm tiêu đề đề mục

Theo Giáo sư Lois Mai Chan, “TĐĐM là những từ ngữ được dùng để biểu thị cho nội dung tài liệu của thư viện.” Mức độ hiệu quả của hệ thống TĐĐM phụ thuộc vào việc chọn lựa từ ngữ để hình thành nên các đề mục. Để đạt hiệu quả cao trong vai trò làm công cụ tra cứu thông tin, thì phải có sự khớp nối hoàn hảo giữa những từ ngữ mà bạn đọc dùng để tra cứu và những TĐĐM được trình bày trong hệ thống mục lục của thư viện hay trong một cơ sở dữ liệu.

Việc xây dựng và phát triển các khung TĐĐM thường được bắt đầu từ việc các thư viện cỡ lớn tích lũy các TĐĐM đến một giai đoạn nào đó với số lượng lớn vừa đủ, sẽ tiến hành trích xuất, củng cố, hiệu đính và xây dựng cấu trúc làm thành một bảng tra TĐĐM theo trật tự chữ cái để nhằm mục đích kiểm soát từ ngữ khi xử lý nội dung tài liệu cho thống nhất về mọi mặt từ vựng, cấu trúc, hay ngữ nghĩa. Hiện nay có những khung TĐĐM chuẩn như **LCSH** (Library of Congress Subject Headings) của Thư viện Quốc hội Mỹ, **Sears List** (Sears List of Subject Headings), **MeSH** (Medical Subject Headings) dùng cho ngành Y.

2. Vai trò của TĐĐM trong hoạt động thông tin thư viện

**** Công cụ tích cực trong hoạt động thông tin tư liệu***

Theo Cutter, chức năng của TĐĐM nhằm để giúp bạn đọc tìm được tài liệu theo chủ đề mà họ cần tra cứu. TĐĐM còn giúp bạn đọc biết vốn tài liệu của một thư viện bao phủ những phạm vi chủ đề nào, mỗi chủ đề được phản ánh ở những khía cạnh hay lĩnh vực nào. Khi bạn đọc có thói quen hay hành vi tìm kiếm thông tin không rõ định hướng thì dùng khung TĐĐM để lướt tìm và gợi ý thì họ sẽ truy cập thông tin được rất nhanh và dừng lại đúng nơi mà họ thật sự cần tìm.

**** Dùng TĐĐM tìm lướt khi chưa xác định cụ thể cấu trúc ngôn ngữ tra cứu***

Ví dụ: một sinh viên khi được giao một bài viết về đề tài nhận định đánh giá của người nước ngoài về môi trường làm ăn kinh doanh ở Việt Nam sau khi áp dụng chính sách mở cửa. Họ rất lúng túng không biết phải bắt đầu tìm kiếm như thế nào cả. Nếu không biết cách tiếp cận vào TĐĐM thì sẽ mất thời gian của bạn đọc rất nhiều. Khi đó nhờ khung TĐĐM mà chúng ta có thể chỉ dẫn cho họ tham khảo tìm đến những TĐĐM như sau để tìm sách: **Việt Nam—Điều kiện kinh tế—1986- ; Việt Nam—Điều kiện xã hội—1986- ; Việt Nam—Chính sách kinh tế—1986- ; Việt Nam—Chính sách xã hội—1986- ; Đầu tư nước ngoài—Việt Nam ; Doanh nghiệp nước ngoài—Việt Nam—Quản lý.**

**** Định hướng cho độc giả liên hệ với các chủ đề có liên quan trong trường hợp vấn đề cụ thể của mình tìm không thể hiện***

Từ điển thuật ngữ chuyên ngành hay bộ TĐĐM chuẩn là những công cụ hỗ trợ tuyệt vời đối với việc chọn lọc những thuật ngữ tìm kiếm rất hữu ích cho bạn đọc vì chúng sẽ đưa bạn đọc đến những thuật ngữ đồng nghĩa so với từ mà họ vừa dùng để tra cứu hoặc chỉ ra ra những từ cụ thể hơn, bao quát hơn, chi tiết hơn hoặc những từ ngữ có mối liên hệ ngữ nghĩa với từ được dùng để tra.

Ví dụ: Tìm tài liệu về ngành may mặc ở Pháp, với khung TĐĐM sẽ giúp chúng ta hướng bạn đọc đến các TĐĐM sau để tìm: **Kinh doanh quần áo—Châu Âu ; hay Thời trang—Châu Âu**

**** Tạo lập các sản phẩm thông tin chuyên đề***

Không thể phủ nhận vai trò chủ động tích cực của TĐĐM để cho cán bộ thư viện thu thập tài liệu theo chủ đề, hay theo các khía cạnh khác nhau của một

chủ đề. Điều mà đôi khi các chỉ số phân loại tuân thủ theo một số các nguyên tắc ưu tiên không thể hiện tròn vai môn loại của mình được.

** Hỗ trợ công tác phân loại*

Trong công tác phân loại, nếu tác phẩm có nhiều nội dung ta chỉ sử dụng một chỉ số phân loại duy nhất. Trong những tình huống này, TĐĐM giải quyết những nội dung còn lại.

** Hỗ trợ công tác bổ sung*

Từ các chỗ trống của khung TĐĐM, chúng ta sẽ dễ dàng phát hiện các khoảng thiếu cần lấp đầy trong vốn tài liệu của mình.

3. Khó khăn về vốn từ vựng trong công tác biên mục chủ đề tại Việt Nam

Một đối tượng hay một khái niệm thường có thể được diễn đạt bằng nhiều thuật ngữ hay trình bày theo nhiều kiểu khác nhau. Một chủ đề có thể có nhiều tên gọi khác nhau tùy theo khu vực địa phương hay ở những thời điểm khác nhau. Cán bộ thư viện không có khung TĐĐM thống nhất sẽ bị lúng túng khi gặp phải các từ vựng như đồng nghĩa, đồng âm khác nghĩa, phương ngữ, tên khoa học, tên đồng nhất,...

Cán bộ thư viện không phải lúc nào cũng cập nhật được vốn từ ngữ mới phát sinh và du nhập thêm từ sự thay đổi và phát triển không ngừng của các ngành khoa học của nhân loại. Ví dụ, nếu ba năm về trước, khi nói về vấn đề kinh doanh đa quốc gia hay xuyên lục địa, thì chúng ta chỉ có một từ duy nhất là “**Hội nhập kinh tế quốc tế**” (**International economic integration**.) Thế nhưng hai năm gần đây nếu chúng ta không xử lý được nội dung này bằng cụm TĐĐM “**Toàn cầu hóa—Khía cạnh kinh tế**”(Globalization—Economic aspects), thì quả là thiếu sót lớn. Từng giờ từng phút trôi qua, ngành ngôn ngữ học lại phải du nhập thêm hàng tá những thuật ngữ mới, và có rất nhiều thuật ngữ cần phải hiệu đính, hay loại bỏ và thay thế bằng một thuật ngữ mới. Vì vậy mà các từ điển ngôn ngữ, thuật ngữ chuyên ngành, từ điển nhận vật,.. cứ cần phải biên soạn lại mãi. Hệ thống TĐĐM của thư viện cũng là danh sách các mục từ có kiểm soát dựa trên cơ sở của

các từ điển ngôn ngữ và chuyên ngành thì chắc chắn cũng phải chịu ảnh hưởng lan tỏa trong dây chuyền.

Đôi khi sự thế chỗ của một từ đối với một từ làm cán bộ thư viện đến vất vả chọn lọc. Ví dụ chúng ta gặp một nhan đề sách “*Liên Xô - một từ không bao giờ quên / Nxb. Chính trị quốc gia, 2007*”. Rõ ràng theo thuật ngữ mới, thì chúng ta sẽ xử lý bằng các TĐĐM như sau:

Nga—Lịch sử—1917- 1980

Nga—Quan hệ đối ngoại—Việt Nam

Việt Nam—Quan hệ đối ngoại—Nga

Nhưng nếu nhìn lại nội dung của tác giả muốn diễn đạt, rõ ràng là nếu bỏ qua từ “Liên Xô” trong chủ đề này, ta vẫn cảm thấy áy náy giống như chưa làm tròn nhiệm vụ của mình. Qua đó cho thấy cần phải có sự tham chiếu chỉ chỗ trong CSDL để kết nối một từ đã từng được sử dụng với những từ hiện đang được thay chỗ.

Chúng ta cũng thường phải đắn đo chọn từ nào cho phù hợp khi một từ có nhiều cách viết chính tả khác nhau. Chúng ta cũng thường phải suy tính nên chọn từ khoa học hay từ phổ thông để áp dụng cho TĐĐM. Thêm một cái khó nữa cho cán bộ biên mục chủ đề còn là biết dừng lại mức độ thể hiện nào cho nội dung tài liệu, chi tiết cụ thể hay khái quát rộng hơn.

4. Xây dựng khung TĐĐM cho các thư viện Việt Nam

Câu hỏi đầu tiên đối với tất cả chúng ta: Bắt đầu từ đâu? Nếu chúng ta du nhập và biên dịch hẳn một khung TĐĐM của nước ngoài, chẳng hạn như LCSH, hay Sears List,... thì chúng ta sẽ có nhiều thách thức, tiêu biểu là cấu trúc ngữ pháp trong ngôn ngữ. Ví dụ: Nếu chúng ta gặp quyển “Đào Hoa Nữ và Câu lạc bộ Hải Âu”. Theo thói quen nếu dùng tiếng Việt, ta sẽ định là “**Nghệ sĩ nhiếp ảnh**” nhưng nếu áp dụng đúng cấu trúc đảo của LCSH thì lại là “**Nhiếp ảnh, nghệ sĩ**”, thì lại xa lạ với thói quen tra cứu của độc giả.

Một số quan niệm cho rằng, nếu sử dụng hết khung TĐĐM của nước khác thì chưa chắc vốn tài liệu của chúng ta đã có tất cả những gì mà họ đã có. Nhưng một khi đã đầu tư công sức ra làm thì chúng ta nên trích xuất hết tất cả tiêu đề chính

và phụ đề để làm thành bộ từ điển toàn diện. Mặt khác, không phải khung TĐĐM của các nước thì có hết tất cả những chủ đề mà tài liệu của chúng ta phản ánh lên. Vì sự khiếm khuyết trong vốn tài liệu, hay kiến thức, hay sự mâu thuẫn khác nhau về quan điểm chính trị, về các học thuyết tư tưởng của họ về các vấn đề về một chủ thể quốc gia, nên sẽ có những chủ đề rất hiển nhiên ở Việt Nam, sẽ không được thể hiện trong khung TĐĐM của họ. Ví dụ, ta sẽ thấy LCSH có hẳn mục từ riêng cho “**Trận đánh Khe Sanh, Việt Nam, 1968**” .Nhưng lại không hề có mục từ dành cho cuộc chiến tranh thần thánh “Chiến dịch Hồ Chí Minh”, muốn thể hiện thì buộc phải dùng dưới tiêu đề tổng quát “**Chiến tranh Việt Nam, 1961- 1975**”.

Một ví dụ khác như khi ấn định TĐĐM cho quyển sách “*Tư tưởng Hồ Chí Minh, ngọn cờ dẫn đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước*” của tác giả Nguyễn Bá Linh do Nhà xuất bản Công an nhân dân phát hành, nếu áp dụng LCSH, sẽ biên mục đề mục theo cách như sau:

Hồ Chí Minh, 1890-1969—Ảnh hưởng

Việt Nam—Lịch sử—1945-1975

Và hai TĐĐM sẽ được diễn dịch thành “Ảnh hưởng của Hồ Chí Minh đến lịch sử Việt Nam trong giai đoạn 1945- 1975”. Đối với mặt ngữ nghĩa, trên một khía cạnh nào đối với vai trò của một nhân sĩ nào khác thì dùng từ “ảnh hưởng” thì có thể chấp nhận được, nhưng đối với vai trò lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trên khía cạnh tư tưởng chính trị của nội dung thì chúng ta sẽ không cho đây là TĐĐM phù hợp với nội dung này. Hơn nữa, chúng ta đã xác định trong chương trình đại cương giáo dục bậc đại học, chúng ta có hẳn môn học mà sắp tới sẽ phát triển thành một ngành học về “Tư tưởng Hồ Chí Minh”, nên bắt buộc đề mục này không thể xử lý ở dạng phụ đề tính từ, mà bắt buộc trở thành một tiêu đề danh từ chính.

Một ví dụ khác chọn TĐĐM nào để xử lý cho chủ đề “Kinh tế thị trường định hướng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”, chúng ta thường buộc phải diễn giải một cách khiến cưỡng thành:

Việt Nam—Điều kiện kinh tế—1986-

Việt Nam—Điều kiện xã hội—1986-

Bởi vì khi áp dụng đúng theo bộ đồ LCSH sẽ không có cụm từ nào cho phép định theo chủ đề “**Kinh tế thị trường**”

5. Nhu cầu sử dụng từ điển TĐĐM trực tuyến

Thiết nghĩ, không còn cần phải bàn cãi thêm về khái niệm, cũng như vai trò quan trọng, và cần thiết của khung TĐĐM trong công tác xử lý kỹ thuật cho tài liệu hay phục vụ tra cứu thông tin. Chúng ta đã quá dè dặt nên có những bước đi quá chậm so với sự phát triển của ngành thư viện- thông tin trên thế giới. Hôm nay, chúng ta mới bắt đầu câu chuyện của mình trong khi thế giới đã giải quyết vấn đề này ngay từ cuối thế kỷ thứ 19. Cho đến nay, Sears List đã trải qua đến lần tái bản thứ 19, còn LCSH vừa mới trình làng bộ đồ lần thứ 29 trong năm 2007.

Hiện nay, thư viện, cán bộ thư viện và cả bạn đọc đều đang bị tác động rất lớn từ những ảnh hưởng của môi trường điện tử. Cả Sears List hay LCSH đều được phát hành ở ba phiên bản sản phẩm: bản in ấn, CD-ROM và web. Vì vậy khi xác định việc xây dựng khung tiêu đề đề mục, chúng ta cần nên xác định từ đầu, sẽ tạo 3 thế hệ dòng sản phẩm để tiện ích cho người sử dụng, đặc biệt là cán bộ biên mục chủ đề.

Trên thực tế, cán bộ biên mục mô tả tài liệu đã được hỗ trợ bằng khổ mẫu biên mục MARC, hay Dunlin Core, định chỉ số mã hóa tác giả hay nhan đề theo bảng Cutter, thiết kế sẵn trên giao diện điện tử. Chỉ có cán bộ biên mục đề mục nói hoài một câu “sao mà khổ quá”. Nếu sử dụng bản đầy đủ DDC 22 thì cũng phải 4 tập dày cộp, cả bộ đầy đủ 22 hay bộ rút gọn tiếng Việt 14 chữ thì lí nhí hay 5 tập của bộ đồ nặng nề. Vì vậy việc hỗ trợ cài đặt từ điển phân loại hay TĐĐM trực tuyến sẽ cải thiện được thời gian thực hiện biểu ghi nhanh hơn, đỡ tốn công nhập liệu, loại bỏ được lỗi đánh máy hay chính tả, mà lại kiểm soát được tính đồng nhất của từ vựng hay cấu trúc theo một tính nhất quán.

6. Giải pháp tự động hóa công cụ ấn định TĐĐM

Trước những thực tế trên, giải pháp tự động hóa cho công tác biên mục chủ đề ngay từ khi manh nha ý tưởng xây dựng khung TĐĐM cho các thư viện Việt Nam là hết sức cần thiết và quan trọng. Khi triển khai dự án này, Hội đồng biên soạn Khung TĐĐM không nên chỉ quan tâm đến cấu trúc, ngôn ngữ của từng

TĐĐM mà còn cần bàn bạc với cán bộ công nghệ thông tin về giải pháp kỹ thuật cho tính khả dụng, tính tiện lợi của sản phẩm đối với cán bộ thư viện và bạn đọc. Để tiến đến một khung hay từ điển TĐĐM trực tuyến, chúng ta cần chú ý đến những vấn đề sau trong quá trình tạo lập cơ sở dữ liệu TĐĐM .

*** Vấn đề nhập dữ liệu TĐĐM trong biểu ghi thư mục khổ mẫu MARC 21**

Các mục từ TĐĐM sẽ được phân định thành nhiều thể loại khác nhau. Các tiêu đề chính hay phụ đề được phân loại thành tiêu đề chỉ nhân vật, cơ quan tổ chức, địa danh, nội dung, chức năng, hay nghề nghiệp. Mỗi loại tiêu đề chính hay phụ đề được phân định thành các nhóm khác nhau thì phải được nhập liệu vào các thẻ trường khác nhau của khuôn mẫu MARC quy định. Khi nhập liệu, một số thư viện mặc nhiên đưa vào một thẻ trường duy nhất là 650 mà lẽ ra thẻ trường này chỉ dùng cho TĐĐM của những vấn đề chung, và không hề có một trường con nào để nhập dữ liệu riêng cho các loại phụ đề khác nhau (ví dụ phụ đề chỉ địa danh, PD chỉ thời gian, PD đề cập một khía cạnh nội dung, hay PD hình thức). Ví dụ, nếu chúng ta cập nhật là,

650\$aViệt Nam-Điều kiện kinh tế- 1986-

650\$aViệt Nam- Điều kiện xã hội- 1986-

thì phần mềm mặc nhiên coi đó là 2 TĐĐM hoàn toàn khác nhau. Đúng ra ta phải nhập liệu như sau:

651\$aViệt Nam\$xĐiều kiện kinh tế\$y1986-

651\$aViệt Nam\$xĐiều kiện xã hội\$y1986-

Từ phân tích trên cho thấy, trong từ điển sẽ chỉ ghi nhận 1 tiêu đề chính là “Việt Nam”, và 2 phụ đề về nội dung khác nhau là “ Điều kiện kinh tế” , và “Điều kiện xã hội”, 1 phụ đề về thời gian “1986-” giống nhau.

Hoặc ví dụ, trường hợp nhập liệu sai,

650\$aHồ Chí Minh (1890-1969)-Tiểu sử

mà lẽ ra phải nhập là:

600\$aHồ Chí Minh,\$d1890-1969\$xTiểu sử

Như vậy trước khi thay đổi, các thư viện nên xem lại kết cấu, cấu trúc và quy tắc nhập TĐĐM trên khổ mẫu MARC 21 để các TĐĐM được truy nhập vào CSDL TĐĐM cho đúng vị trí.

Một số kinh nghiệm cho thấy cần lưu ý khi ứng dụng một số phần mềm biên mục hiện nay, các nhà thiết kế chương trình thường ít nghĩ đến việc tiết kiệm thời gian và nhân lực cho các thư viện. Mặc dù đã có khung thẻ trường chính nhưng một số phần mềm phải nhập lại trường con, mà một khuôn biên mục MARC thì có rất nhiều trường con. Thường một biểu ghi hiện nay của các thư viện Việt Nam có khoảng 15-18 trường chính, và có trên 25 trường con. Chính vì vậy, các thư viện nên tư vấn và yêu cầu nhà thiết kế phần mềm cho khắc phục tính năng lược bỏ việc nhập trường con để cán bộ thư viện đỡ phải nhớ, hay phải tra tìm lại, hay phải tự nhập chỉ mục trường con, mà trên phần mềm phải có sẵn tất cả các trường hay chỉ mục để gợi ý và chỉ cần nhấp chuột chọn hiển thị mà thôi. Tính năng này sẽ giảm đi được rất nhiều thời gian và công sức cho cán bộ biên mục chủ đề bằng TĐĐM.

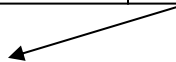
*** Vấn đề cài khung TĐĐM tự động hóa**

Đối với các thư viện đã tự động hóa hoàn chỉnh, hầu hết đã ứng dụng các phần mềm quản trị thư viện tích hợp. Việc gắn kết một CSDL nhỏ vào khung sườn chính để có thêm chức năng từ điển TĐĐM tra cứu tiện lợi cho cán bộ thư viện làm việc không còn là việc gì khó khăn lắm. Đó là bộ từ điển tra cứu “thông minh.”! Ví dụ, nếu chúng ta xử lý một tài liệu nói về một nhân vật, thì chỉ cần vào thẻ trường 600 và bấm vào ô từ điển. Từ điển sẽ hiện ra một khung trống cho ta, chỉ cần gõ 1, 2 chữ cái đầu tiên thì từ điển sẽ kéo ra hàng loạt các từ cho ta tham khảo, và chọn, kèm theo tên nhân vật là đồng thời kèm theo năm sinh năm mất. Ví dụ: ta phải xử lý một quyển sách về Leonardo da Vinci

600

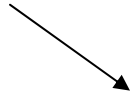
Leonardo, da Vinci, 1452-1519.

Le	Từ điển
----	----------------



Ngoài ra từ điển còn phải được yêu cầu có chức năng cho tham chiếu chéo giữa các từ điển TĐĐM nhân vật và các loại TĐĐM về nội dung chủ đề, hay về địa danh, tổ chức cơ quan đoàn thể... Ví dụ khi từ “Leonardo, da Vinci, 1452-1519” xuất hiện sẽ kèm thêm chú thích tham chiếu chéo.

Leonardo, da Vinci, 1452-1519.



CŨNG XEM

Họa sĩ—Italia—Thế kỷ 15.

Kỹ sư—Italia—Thế kỷ 15.

Kiến trúc sư—Italia—Thế kỷ 15.

.....

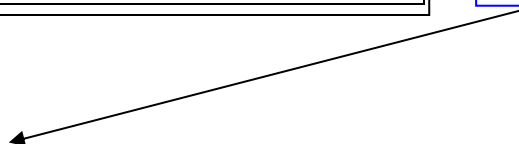
Từ các mối liên hệ tham chiếu đó, chúng ta chỉ việc chọn ra mục từ nào phù hợp với khía cạnh mà tài liệu phản ánh. Chẳng hạn chỉ nói đến khía cạnh hội họa của nhân vật, thì chúng ta chỉ cần nhấp chuột máy tính vào TĐĐM “**Họa sĩ—Italia—Thế kỷ 15**”, thì biểu ghi mới của chúng ta tự động hiển thị sẵn TĐĐM đó rồi mà không cần cán bộ thư viện phải gõ lại từng từ trên bàn phím nữa.

Từ điển TĐĐM “thông minh” còn chỉ chỗ cho chúng ta quay về chỗ TĐĐM tham khảo đúng, đặc biệt trong trường hợp phải xử lý từ ngữ đồng nghĩa hay đồng âm hoặc cần đưa về từ thống nhất khi có quá nhiều biến thể từ (như tên tổ chức thay đổi, hay một người có nhiều bút danh, biệt hiệu khác nhau..). Ví dụ, ta phải xử lý một quyển sách nói về Đảng Cộng sản Đông Dương. Nếu cán bộ thư viện không biết và để nguyên tên tổ chức đảng kiểu này vào là “**Đảng Cộng sản Đông Dương**”, thì từ điển sẽ lập tức duyệt các mục từ và sẽ có thông báo chỉ dẫn chuyển chỗ đến mục từ đúng và tự động cập nhật “**Đảng Cộng sản Việt Nam**”.

610\$

Đảng Cộng sản Đông Dương

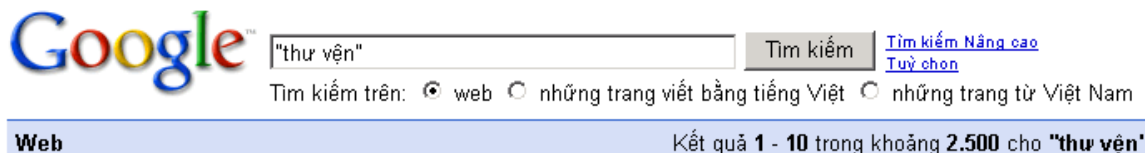
Từ điển



DỪNG 610\$Đảng Cộng sản Việt Nam\$y1930-1951

Ngoài ra với việc có sẵn CSDL hồ sơ từ ngữ có kiểm soát thì tính năng chỉ trở về các TĐĐM có cách viết đúng ngữ pháp, đúng cấu trúc, hay từ viết chính tả cho đúng, không sai lỗi đánh máy, thì từ điển TĐĐM có thể phát huy thêm được đặc điểm kỹ thuật là giúp cảnh tỉnh cán bộ thư viện bằng những lời thông báo

[Web](#) [Hình ảnh](#) [Nhóm](#) [Blogs](#) [Thư Mục](#) [Gmail](#) [thêm ▼](#)



Google "thư viện" Tìm kiếm [Tìm kiếm Nâng cao](#) [Tùy chọn](#)

Tìm kiếm trên: web những trang viết bằng tiếng Việt những trang từ Việt Nam

Web Kết quả 1 - 10 trong khoảng 2.500 cho "thư viện"

Có phải bạn muốn tìm: ["thư viện"](#)

giống như tính năng “Alert” của Google. Ví dụ minh họa:

**** Hỗ trợ tự động việc chỉnh sửa /cập nhật/ hiệu đính từ điển TĐĐM***

Hiện nay một số phần mềm quản trị thư viện tích hợp ứng dụng tại Việt Nam đã có tính năng cho phép thay thế một TĐĐM bằng một TĐĐM khác, hay sửa chữa hoặc bổ sung thêm TĐĐM khác. Việc hiệu đính này hoàn toàn cho phép người biên mục chủ đề có toàn quyền lựa chọn: chỉ sửa trong nội bộ một biểu ghi, hay thay đổi trên CSDL TĐĐM đối với tất cả các TĐĐM nào cùng chứa mục từ muốn sửa.

Hội đồng biên soạn cũng nên tiếp tục duy trì hiệu đính cập nhật tiếp tục CSDL này bằng cách định kỳ nhận phản hồi từ các thư viện, thống nhất những TĐĐM mới nào cần bổ sung, những TĐĐM cần sửa chữa hiệu đính hay phải thay thế. Có như vậy thì mới đảm bảo tính tồn tại lâu dài, tính thống nhất chung cho công trình này. Còn các nơi sử dụng cũng không nên tùy tiện thêm thắt vào khung chuẩn, để khi thay đổi thì phải được chấp nhận duyệt và thay đổi đồng loạt cho hệ thống.

**** Khả năng liên kết giữa TĐĐM và chỉ số phân loại***

Cũng cần nghĩ đến một khi đã có từ điển TĐĐM thì hãy thiết lập hệ thống cho phép ánh xạ liên kết giữa hai CSDL chỉ số phân loại và TĐĐM để so sánh đối

chiều sẽ giúp cho cán bộ biên mục chủ đề tiết kiệm được nhiều thời gian. Định ra một chỉ số phân loại thì sẽ có một số TĐDM gợi ý sử dụng; hoặc ngược lại.

*** Mở rộng tính năng phục vụ tra cứu thông tin cho bạn đọc**

Theo hành vi tìm kiếm thông tin của bạn đọc được phân tích là thường có 3 thói quen tìm tin: tìm có định hướng rõ ràng tìm cái gì, tìm ở đâu; tìm bán định hướng có nghĩa là cũng có nhu cầu tìm một cái gì đó nhưng không xác định được cụ thể và không định hướng chỉ là lướt qua để xem thư viện hay tài liệu có cái gì để mình muốn đọc hay không.

Tính năng duyệt lướt TĐDM sẽ giúp bạn đọc định hướng được thu hẹp lại bán kính tìm kiếm tài liệu để tiếp cận mục tiêu tìm kiếm tài liệu nhanh hơn, chính xác hơn.


Ví dụ ta có thể thiết kế cho bạn đọc cả hai cách: duyệt TĐDM để phục vụ cho kiểu tìm bán định hướng hay không định hướng (Cột bên trái) và dùng cách gõ tìm kiếm cho những người xác định được hướng mục tiêu cụ thể. (Cột bên phải)

<i>Duyệt TĐDM . . .</i>	<i>Nhập các từ tìm kiếm . . .</i>
Alexander the Great, 356-323 B.C.	alexander the great
Art, African Exhibitions	art african exhibitions
O'Neill, Eugene	oneill eugene
Kirk, James T. (Fictitious character) Fiction.	kirk james
Sacramento-San Joaquin Estuary (Calif.)	sacramento san joaquin estuary
Carving (Meat, etc.)	carving meat

Đối với cách trình duyệt: ví dụ, bạn đọc chỉ vừa mới gõ “he” thì lập tức bộ trình duyệt sẽ hiện ra các từ như: *helicopter*, *heliports*, *helium*, *helix*,... để bạn đọc chọn được mục từ mà mình muốn tìm. Sau khi nhấp chuột chọn đúng TĐĐM khớp với nội dung tài liệu cần sử dụng thì CSDL sẽ dẫn đến các biểu ghi cùng được định TĐĐM đó, và từ thông tin thư mục đầy đủ của các biểu ghi, bạn đọc chỉ cần chọn ra cuốn nào mà mình cần đọc nhất. Ngoài ra các TĐĐM còn có thể gắn siêu liên kết với các TĐĐM có nội dung chủ đề có liên quan hay cho biết thật sự TĐĐM muốn đề cập phạm vi nội dung nào.

Ví dụ:

DATABASE: Library of Congress Online Catalog
INFORMATION FOR: Shake-speare, William, 1564-1616

	0	Shake-speare, William, 1564-1616	LC subject headings
---	---	----------------------------------	---------------------

Reference Information
See: Shakespeare, William, 1564-1616

See, See Also, and Narrower Term References:

- *Broader Terms not currently available*

See: Shakespeare, William, 1564-1616
--

Việc này cũng đồng nghĩa các bộ duyệt lướt TĐĐM sẽ giúp các thư viện quảng bá tài nguyên thư viện. Bạn đọc được giới thiệu các diện chủ đề nội dung tài liệu mà thư viện lưu trữ. Hơn nữa, danh mục chủ đề còn giúp cho cán bộ thư viện tự đánh giá điểm mạnh hay điểm yếu của các diện nội dung tài liệu bổ sung.

*** Kế hoạch tuyệt vời - Lộ trình đầy chông gai thách thức.**

Sau khi đề cập đến các vấn đề, rõ ràng khối lượng công việc và áp lực cho Hội đồng biên soạn khung TĐĐM cho các thư viện Việt Nam là rất lớn. Các thư viện hãy đơn giản bắt đầu từ việc hòa nhập thu thập các CSDL TĐĐM của các thư viện. Sau khi Hội đồng biên soạn thu thập, sẽ phân tích chất lọc CSDL tiêu đề chính và các phụ đề sắp xếp theo trật tự chữ cái để hiệu đính thống nhất, tham khảo thêm các bộ TĐĐM của các nước để bổ sung thêm các nội dung chủ đề khác cho toàn diện và đầy đủ hơn. Nếu các thư viện không chia sẻ được sản phẩm hiện có thì có thể chia sẻ kinh phí cũng cần phải đặt ra, ví dụ nếu chúng ta sử dụng LCSH dạng web thì hằng năm cũng phải đóng hơn 300 đô la cho 1 tài khoản người dùng. Tận dụng và hợp sức đồng lòng không phân biệt phạm vi lớn hay nhỏ, công cộng, đại học, hay chuyên ngành, thì chúng ta tin chắc là một khung TĐĐM của các thư viện Việt Nam đang là niềm mong mỏi chờ đợi của đội ngũ cán bộ biên mục.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Chan, Lois Mai.** Library of Congress Subject Headings: Principles and Application 2nd ed. Libraries Unlimited, 1986
2. **Vickery, B.C.** Developments in Subject indexing. The Journal of Documentation. Vol. 11. No. 1. Sep, 1985
3. **Mann, Thomas.** Why LC Subject Headings are more important than ever. American Libraries. October 2003.
4. **Lazingger, Susan S.** Producing an LCSH authority List for special libraries with dBase. The Electronic Library, Vol. 8, No. 1, February 1990
5. **Drabenstott, Karen, M.** Enhancing a new design for subject access to online catalogs. Library Hi Tech, Issue 53 14:1(1996)
6. **Papadakis, Ionnis, and others.** Visualizing OPAC subject headings. Library Hi Tech. Vol 26. No. 1, 2008.
7. **Cochrane, Pauline A.** Modern subject access- in the online age. The Journal of Documentation. Vol. 20. No. 3. Sep, 1998
8. **Chang, Sheau- Hwang.** Automating the production of subject bibliographies. OCLC Micro Vol. 6, No. 5, October 1990

9. **Ranganathan, S.R.** Subject Headings and facet analysis. The Journal of Documentation. Vol. 20. No. 3. Sep, 1964
10. **Piternick, Anne B.** Searching vocabularies: a developing category of online search tools. Online Review Vol. 8, No. 5, 1984
11. **LOC.** Subject Browsing Guideline. <http://www.loc.gov/catalog>
12. **Harvard –Yenching.** HOLISS Catalog.